

## EURO POLYMERS UREA-900N (COLD POLYUREA)

**UREA-900N** là lớp phủ cao cấp, thi công nguội, dạng lỏng, 2 thành phần, lưu hóa nhanh, bám dính rất tốt, độ kháng xé tuyệt vời được sử dụng làm lớp phủ bảo vệ hoặc chống thấm với khả năng chịu tia UV, chịu hóa chất, chịu mài mòn và độ bền cơ học tuyệt vời cho các khu vực giao thông dành cho người đi bộ hoặc xe cộ.

### KHU VỰC ÁP DỤNG

- Làm lớp chống thấm khu vực trồng cây xanh, bồn hoa trên mái, podium.
- Chống thấm lộ thiên cho mái, sân thượng, ban công, lối đi,...
- Làm lớp phủ sàn cho những khu vực chịu tải nặng, mài mòn cao, tiếp xúc với bánh xe như: khu vực đỗ trực thăng, bãi đậu xe, nhà máy công nghiệp, sân thể thao...
- Vừa chống thấm vừa là lớp phủ bảo vệ cho khu vực bể chứa nước, bể bơi, biển nhân tạo, mương nước, hệ thống dẫn nước... trong các khu vui chơi hoặc các nhà máy công nghiệp
- Làm lớp phủ bảo vệ cho các cống thoát nước, bể nước thải của các nhà máy xử lý nước thải công nghiệp
- Làm lớp phủ bảo vệ lớp bọt xốp cách nhiệt PU Foam,
- Làm lớp phủ trên bề mặt thép, kim loại, Polyurea (thi công gia nhiệt)
- **UREA- 900N bền với tia cực tím nhưng không bền màu, có thể bị đổi màu khi tiếp xúc với ánh sáng mặt trời. Điều này không ảnh hưởng đến hiệu suất và tính chất vật lý của vật liệu. Nếu yêu cầu độ bền màu, lớp phủ trên cùng UP-266 Top Coat với định mức 0.25-0.3 kg/m<sup>2</sup>/2 lớp phải được thi công trong vòng 12 giờ kể từ khi sơn lớp UREA- 900N cuối cùng.**

### ĐẶC TÍNH

- Thi công đơn giản bằng phương pháp thủ công như quét cọ, lăn rulo hoặc phun nguội, không gia nhiệt.
- Khi thi công, sản phẩm tạo thành màng liên tục không có mối nối.
- Đông kết nhanh, rút ngắn thời gian thi công, nâng cao hiệu quả kinh tế và giảm thiểu các hư hại do thời tiết so với hệ thống chống thấm khác.
- Kháng hóa chất tuyệt vời đối với nước biển, nước thải có chứa muối, dầu, mỡ, dung dịch kiềm, axit pha loãng...
- Độ bám dính tốt với tất cả các chất nền như: Bê tông, vữa, kim loại...
- Thay thế kinh tế cho các sản phẩm polyurea nguyên chất.

### CHUẨN BỊ BỀ MẶT

Bề mặt thi công phải đặc chắc, sạch, khô và đồng nhất trước khi thi công. Bề mặt phải được loại bỏ hoàn toàn khỏi dầu, mỡ, độ ẩm, bột xi măng và tác nhân tạo nấm mốc, các chất gây ô nhiễm khác...

### SƠN LÓT

- \* Sơn lót **UP-100 Primer** (lên bề mặt khô) hoặc **EP-2WT Primer** (lên bề mặt ướt), chờ khô từ 1 - 4 giờ (không quá 8 giờ)
- \* **Đối với bề mặt kim loại:** sơn lót **ZP-300 Primer**, chờ khô 1-2 giờ

### PHA TRỘN

Sử dụng máy trộn sơn chuyên dụng trộn đều thành phần A, sau đó thêm thành phần B vào A và tiếp tục trộn từ 3-5 phút cho đến khi đạt được hỗn hợp đồng nhất

#### Tài liệu sản phẩm

Ngày: 23/06/2023

Phiên bản 02

EURO POLYMERS UREA-900N (COLD POLYUREA)

## THI CÔNG

Sau khi lớp đầu tiên được thi công, trong vòng 2- 4 giờ, lớp thứ hai nên được thi công (Lưu ý: Không quá 6 giờ). Hỗn hợp **UREA-900N** có thể được thi công bằng Cọ quét tay, ru lô, bay thép, cào thép có răng cưa hoặc phun bằng máy phun sơn khí nén.

**\* Đối với yêu cầu tô vữa bảo vệ: Tiến hành rắc cát thạch anh sạch và khô để tạo nhám khi lớp UREA-900N cuối cùng còn ướt.**

## ĐỊNH MỨC

0.6 - 0.75 kg/ m<sup>2</sup>/ lớp (yêu cầu thi công tối thiểu 2 lớp)

**Đối với những khu vực cần chống rễ cây, chống mài mòn cao hoặc kháng hóa chất mạnh nên thi công với định mức tối thiểu từ 1.8 kg/m<sup>2</sup> trở lên.**

## ĐÓNG GÓI BẢO QUẢN

**25 Kg/ Bộ** (Thành phần A: 20Kg, Thành phần B: 5Kg)

Sản phẩm có thể bảo quản 12 tháng trong vỏ thùng ban đầu chưa mở nắp của nhà sản xuất ở nơi khô ráo tại nhiệt độ 5°C - 30°C. Ngay khi nắp thùng được mở, sản phẩm nên được dùng sớm nhất có thể.

## THÔNG SỐ KỸ THUẬT

Lớp Phủ	Lớp phủ Polyurea 2 thành phần
Màu Sắc	Xám, Đỏ,...(theo yêu cầu)
Tỉ trọng hỗn hợp	1,05 ± 0,1 g/cm <sup>3</sup>
Hàm lượng rắn hỗn hợp	88 ± 3%
Độ cứng shore A (ASTM D2240 -15)	85 (Shore A)
Cường độ chịu xé (ASTM D 624-00(2020)	≥ 45 kN/m
Độ giãn dài đến kéo đứt (ASTM D 412-16)	> 300 %
Cường độ chịu kéo lớn nhất (ASTM D 412-16)	≥ 10 MPa
Độ thấm nước (BS EN 12390-8:2019)	0 (Duy trì áp lực nước 0,5 MPa trong 72 giờ)
Cường độ bám dính sau 7 ngày (ASTM D 7234-12)	> 2.0 MPa
Lực kháng xuyên (ASTM E 154-08a) (2019)	> 900 N
Khả năng kháng nhiệt	-30°C đến 70°C
Độ Bóng	Bóng Mờ
Độ mài mòn (ASTM D4060-19)	
* Đĩa mài	* CS 10
* Số vòng mài	* 1000
* Chỉ số mài	* 27
Độ phủ lý thuyết	~ 1,25Kg/m <sup>2</sup> /mm (màng ướt)
Nhiệt độ không khí và bề mặt thi công	+5°C đến +40°C
Dung môi (Thinner 18 hoặc Xylene)	3-5% (theo trọng lượng) - Được đề nghị sử dụng khi thi công bằng máy phun
Tỉ lệ pha trộn	A:B = 4:1
Thời Gian Thi Công	~ 12-15 phút (ở 30±5°C)
Phương Thức Thi Công	Bay, cào thép, máy phun, rulo và cọ quét
Thời Gian Khô	30°C , 60%RH
Thời gian khô phụ thuộc nhiệt độ, độ ẩm không khí, và khối lượng trộn	Thời gian khô bề mặt: ~ 2 giờ Thi công lớp kế tiếp: 2~4 giờ (Không quá 6 giờ) Khô hoàn toàn: 7 ngày

## THẬN TRỌNG

Nên thi công tại nơi thông thoáng, tránh xa các nguồn khói và lửa; Dùng quạt thông gió khi cần thiết. Mang các trang bị bảo hộ lao động: khẩu trang than hoạt tính, găng tay và kính. Trong trường hợp có tiếp xúc với mắt, rửa mắt với thật nhiều nước và đưa đến Bác sỹ trong thời gian sớm nhất. Lưu ý dung môi là chất dễ bay hơi. Vui lòng đọc tất cả thông tin trong tài liệu của sản phẩm trước khi thi công. Những thông tin này có thể được cập nhật mà không có sự báo trước. Vui lòng liên hệ hoặc ghé thăm trang web của Chúng tôi để cập nhật dữ liệu kỹ thuật và hướng dẫn.

## LƯU Ý

Tất cả các hướng dẫn, khuyến nghị, báo cáo và dữ liệu kỹ thuật trong tài liệu này đều dựa trên thông tin và kiểm tra mà chúng tôi tin là đáng tin cậy và chính xác, nhưng tính chính xác và đầy đủ của các bài kiểm tra nói trên không được hiểu là bảo hành. Trách nhiệm của người dùng là tự làm rõ thông tin và kiểm tra để xác định tính phù hợp của sản phẩm cho mục đích sử dụng, ứng dụng và tình hình công việc của riêng mình. Chúng tôi không khuyến nghị hoặc đảm bảo rằng bất kỳ mối nguy hiểm nào được liệt kê ở đây là những mối nguy duy nhất có thể tồn tại. Cả người bán và nhà sản xuất đều không chịu trách nhiệm với người mua hoặc người thứ ba về bất kỳ tổn thất, hoặc thiệt hại trực tiếp hoặc gián tiếp phát sinh từ việc sử dụng hoặc không thể sử dụng sản phẩm. Các khuyến nghị hoặc tuyên bố, dù bằng văn bản hay bằng miệng, ngoại trừ các văn bản được nêu trong tài liệu này sẽ không ràng buộc với nhà sản xuất. Thông tin kỹ thuật và ứng dụng được cung cấp cho mục đích thiết lập một hồ sơ chung về vật liệu và các bước thi công. Kết quả kiểm tra đã đạt được trong điều kiện phòng thí nghiệm và Công Ty TNHH Euro Paint Việt Nam không cho rằng các thử nghiệm này hoặc bất kỳ thử nghiệm nào khác, thể hiện chính xác cho mọi điều kiện môi trường.



**EURO PAINT VIET NAM CO., LTD**  
No. 64/27, Binh Phuoc B Quarter, Binh Chuan Ward,  
Thuan An City, Binh Duong Province  
Email: info@europaintvietnam.vn  
Hotline: (+84) 965 946 943

